

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-PT
Ngày 01 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Lê Quang Ninh

Bà Đinh Thị Quý Chi

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Phương Tình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 03/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Lê Công Quốc Đ do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Lê Công Quốc Đ**, sinh năm 1994; tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công T, sinh năm 1962 và bà Phan Thị B, sinh năm 1963; bị cáo có 03 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1986 và nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng những người này không có kháng cáo và không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập để tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/3/2023, Lê Công Quốc Đ được một người tên T1 (không rõ lai lịch) cho 01 gói nylon chứa ma túy đá để Đ sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Đ gọi điện thoại rủ Phan Tấn H đem bộ dụng cụ đến cùng sử dụng ma túy nhưng do H không có bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Ngọc L đem bộ dụng cụ đến để sử dụng. Sau đó, L và H điều khiển xe mô tô đến gặp Đ tại ấp B, xã T, huyện Đ rồi tất cả thống nhất về nhà L tại tổ D, ấp B, xã T, huyện Đ để sử dụng ma túy. Khi đến trước cổng nhà, L lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế rồi Đ đưa gói ma túy cho L bỏ vào bộ dụng cụ để cả 3 cùng sử dụng. Đến 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi cả ba đang sử dụng ma túy thì bị Công an xã T kiểm tra hành chính phát hiện 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá của Đ và Đ cho H, L cùng sử dụng nhưng sử dụng chưa hết nên Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Đ.

Theo Kết luận giám định số 343/KL-KTHS ngày 24/3/2023, của Phòng K Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1432 gam; Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0468 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Công Quốc Đ phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Lê Công Quốc Đ 07 (bảy) năm tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Lê Công Quốc Đ 01 (một) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo **Lê Công Quốc Đ phải chấp hành hình phạt của hai tội nói trên là 08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/12/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú có Quyết định kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Công Quốc Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và việc áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự của Tòa án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát rút một phần nội dung kháng nghị đối với việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cần đình chỉ xét xử đối với phần này.

Còn nội dung kháng nghị khác, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Đ và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định và không tranh luận gì về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết rõ lỗi lầm và mong Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Công Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã kết luận bị cáo Lê Công Quốc Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Công Quốc Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[3] Toà án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, từ đó xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án ngoài bị cáo Đ thì còn có 02 đối tượng là Phan Tấn H, Nguyễn Văn Ngọc L, cùng tham gia. Tuy H, L chưa bị xét xử trong vụ án này nhưng hiện nay cũng đã bị khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đ tham gia với vai trò là người khởi xướng, chủ mưu, rủ rê, cung cấp chất ma túy cho H, L sử dụng. Bị cáo Đ lại bị truy tố, xét xử trong trường hợp phạm nhiều tội cùng một lúc.

Do đó, để đảm bảo nguyên tắc cá thể hoá hình phạt của Bộ luật hình sự thì bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn H và L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Mặc dù như đã phân tích trên, bị cáo Đ được đưa ra xét xử trước H và L nhưng Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đ mức án 07 (bảy) năm tù, mức khởi điểm của khung hình phạt về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là chưa thực hiện đúng nguyên tắc cá thể hoá hình phạt và chưa đúng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo Đ đã thực hiện. Vì vậy, cần chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tăng hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo Đ chưa có tiền án, tiền sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, nhẹ hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm là phù hợp.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo như phân tích trên.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước có căn cứ một phần nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về hình phạt đối với bị cáo

Tuyên bố bị cáo Lê Công Quốc Đ phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Lê Công Quốc Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Lê Công Quốc Đ 01 (một) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo **Lê Công Quốc Đ phải chấp hành hình phạt của hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- PV (06) Công an tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND huyện Đồng Phú;
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú;
- Công an huyện Đồng Phú;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Hạnh